

Bản án số: 89/2019/HS-ST
Ngày 25-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Trung
2. Ông Nguyễn Đình Thắng.

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Don-Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thúy Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Văn M, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1990 tại Đ, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn N và bà Nguyễn Thị H; Vợ con: chưa có; tiền án: Ngày 28/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành phần dân sự của bản án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 18/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 13/12/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 29/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giữ ngày 31/5/2019 đến 22 giờ 40 phút ngày 06/6/2019; bị tạm giam từ ngày 06/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Bùi Văn K, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn H, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn H, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Tiến Đ;

2. Anh Bùi Văn T.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Đức Q;

2. Anh Nguyễn Thế H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 31/5/2019, Đào Văn M đi bộ qua khu vực cổng nhà anh Bùi Văn K thuộc thôn H, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, M phát hiện thấy xe ô tô biển số 14C-170.82, nhãn hiệu DONGBEN (xe tải loại 810kg) đang đỗ bên lề đường, không có người trông coi. M nảy sinh ý định trộm cắp xe ô tô. M mở cửa bên ghế lái xe ô tô rồi leo lên ghế lái, thấy chìa khóa xe ô tô vẫn cắm trong ổ khóa điện. M khởi động, điều khiển xe ô tô chạy theo hướng đi thành phố H để tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi M điều khiển xe ô tô rẽ vào một đường đất rải đá mặt thuộc phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh được khoảng 2 km thì bị anh K, anh Đ cùng tổ công tác của phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Bị hại - anh Bùi Văn K và chị Nguyễn Thị H khai: Khoảng 19 giờ anh K điều khiển xe ô tô biển số 14C-170.82, nhãn hiệu DONGBEN (xe tải loại 810kg) đỗ bên lề đường liên thôn cách cổng nhà anh khoảng 10 mét, anh K tắt máy xe ô tô nhưng vẫn cắm chìa khóa xe trong ổ khóa điện. Anh vào nhà đóng hàng để đi giao cho khách. Khi đóng hàng xong anh đi ra cổng thì phát hiện xe ô tô biển số 14C-170.82 đã bị mất. Anh K đã dùng điện thoại kiểm tra định vị xe thì phát hiện xe ô tô biển số 14C-170.82 của anh đang di chuyển trên Quốc lộ 18A ở khu vực D thuộc phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, theo hướng Đ – H. Thấy vậy, anh Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 14C-161.01 chở anh Bùi Văn K và chị Nguyễn Thị H đuổi theo xe ô tô biển số 14C-170.82, đồng thời anh K trình báo cơ quan Công an. Đến khoảng 20 giờ ngày 31/5/2019, thì anh K, anh Đ cùng với lực lượng Công an bắt giữ được Đào Văn M và xe ô tô biển số 14C-170.82 tại khu Y, phường M, thị xã Q.

Người làm chứng - anh Nguyễn Tiến Đ khai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/5/2019, anh K ra cổng lấy xe ô tô biển số 14C-170.82 để xếp hàng chở đi cho khách thì phát hiện xe ô tô đã bị mất. Anh K đã bật định vị và xác định được vị trí và hướng xe ô tô biển số 14C-170.82 đang di chuyển. Anh Đ lái xe ô tô biển số 14C-161.01 chở anh K và chị H đuổi theo xe ô tô 14C-170.82, Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, thì anh K, anh Đ cùng với lực lượng Công an bắt giữ được Đào Văn M và xe ô tô biển số 14C-170.82 tại khu Y, phường M, thị xã Q; Anh Bùi Văn T khai: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/5/2019, anh T đang ngủ thì nhận được điện thoại của anh K hỏi anh T có đánh xe đi đâu không, anh T trả lời anh K là anh T không sử dụng xe của anh K, sáng ngày 01/6/2019, anh T nghe anh kể lại là tối hôm qua anh K bị mất xe ô tô, đã bắt được kẻ trộm xe.

Người chứng kiến-anh Nguyễn Đức Q và anh Nguyễn Thế H khai: Khoảng 20h40 phút ngày 31/5/2019, anh H và anh Q được Công an mời chứng kiến việc kiểm tra hành chính đối với xe ô tô biển số 14C-170.82. Anh Q và anh H thấy người điều khiển xe ô tô biển số 14C-170.82 khai tên là Đào Văn M, sinh năm 1990, nhà ở thôn L, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đã trộm cắp xe ô tô biển số 14C-170.82 tại xã H, thị xã Đ vào khoảng 19 giờ 30 cùng ngày.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 03/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Đông Triều kết luận: Xe ô tô biển số 14C-170.82, nhãn hiệu DONGBEN trị giá 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng).

Bản cáo trạng số 80/CT-VKS-ĐT ngày 27 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đào Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đào Văn M như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Đào Văn M về tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn M từ 42 (Bốn mươi hai) tháng đến 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 31/5/2019.

Bị cáo không tranh luận đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn M khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 ngày 31/5/2019, Đào Văn M đi bộ qua thôn H, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh để về nhà thì M phát hiện thấy xe ô tô tải loại nhỏ, biển số 14C-170.82, nhãn hiệu DONGBEN đang đỗ bên lề đường, không có người trông coi. M nảy sinh ý định trộm cắp xe ô tô. M mở cửa bên ghế lái xe ô tô rồi leo lên ghế lái thì thấy chìa khóa xe ô tô vẫn cắm trong ổ khóa điện. M khởi động, điều khiển xe ô tô chạy theo hướng đi thành phố H để tìm nơi tiêu thụ, đến gần Trạm thu phí Đ (thuộc phường Đ, thành phố H), do không có tiền để nộp phí qua Trạm nên M điều khiển xe ô tô 14C-170.82 quay lại hướng đi thị xã Đ được khoảng 2 km thì M điều khiển xe ô tô rẽ trái vào một đường đất rải đá mịn. Khi M phát hiện đường cụt, không đi tiếp được nữa, M định điều khiển xe quay ra thì bị anh K và một số người cùng tổ công tác của phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo Đào Văn M phù hợp với lời khai của bị hại anh Bùi Văn K và chị Nguyễn Thị H; phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Tiến Đ và anh Bùi Văn T; phù hợp với lời khai của người chứng kiến anh Nguyễn Đức Q và anh Nguyễn Thế H; được chứng minh bằng Biên bản kiểm tra hành chính, Biên bản giao nhận do tổ tuần tra kiểm soát - Đội Tuần tra kiểm soát giao thông số 2-phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt - Công an tỉnh Quảng Ninh lập ngày 31/5/2019; Sơ đồ và bản ảnh hiện trường do Công an thị xã Đông Triều lập ngày 05/6/2019; Biên bản định giá và Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 03/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Đông Triều kết luận: Xe ô tô biển số 14C-170.82, nhãn hiệu DONGBEN trị giá 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng). Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đào Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 80/CT-VKS-ĐT ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Đào Văn M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo Đào Văn M gây ra.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 18/11/2010, Đào Văn M bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 13/12/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 29/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Đào Văn M đã chấp hành xong 03 bản án này (thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích). Ngày 28/02/2017, Đào Văn M bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến nay chưa chấp hành xong bản án. Điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân rất xấu, thuộc trường hợp “tái phạm”, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng xét bị cáo là người xuất thân từ tầng lớp nhân dân lao động, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bổ đẽ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đã phải chấp hành hình phạt của nhiều bản án, đã được nhiều cơ quan có thẩm quyền giáo dục, cải tạo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án:

01 xe ô tô biển số 14C-170.82, nhãn hiệu DONGBEN, sơn màu xanh, thuộc quyền sở hữu của anh Bùi Văn K và chị Nguyễn Thị H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh K và chị H, anh K và chị H không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí:

Bị cáo Đào Văn M là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn M 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 31/5/2019).

[2] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đào Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Bị cáo Đào Văn M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Bùi Văn K và chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Nguyễn Thúc Hiền

